TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST- VDS	*Đồng Hới, ngày 24 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần tham gia phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Võ Bá Lưu

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký TAND Thành phố Đồng Hới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2019; tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST-VDS ngày 11 tháng 01 năm 2019, về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 07/2019/QĐ-VDS ngày 14 tháng 01 năm 2019;

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Cụ bà Trần Thị R, sinh năm 1939;

Địa chỉ: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp

2. Ông Bùi Trọng T, sinh năm 1959

Địa chỉ: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp

3. Bà Bùi Thị D, sinh năm: 1966

Địa chỉ: Thôn A, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình

4. Bà Bùi Thị T, sinh năm: 1964

Địa chỉ: xã Đ, huyện M, TP. Hồ Chí Minh

5. Ông Bùi Văn H, sinh năm: 1969

Địa chỉ: TổA, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp

6. Ông Bùi Xuân H, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình Có mặt tại phiên họp

7. Bà Bùi Thị D, sinh năm: 1976

Địa chỉ: xã Đ, huyện M, Thành Phố Hồ Chí Minh

(Bà D, bà T, bà Bùi Thị D vắng mặt có đơn yêu cầu xin vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 22/10/2018, được bổ sung tại bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là cụ bà Trần Thị R trình bày: Cụ bà Trần Thị R kết hôn có đăng ký hợp pháp cùng cụ ông Bùi Văn Th, vợ chồng sinh được 07 người con là Bùi Trọng T, Bùi Thị D, Bùi Thị T, Bùi Văn H, Bùi Văn H, Bùi Xuân H và Bùi Thị D. Cụ ông Bùi Văn Th đã chết vào ngày 14/01/2012, các con đều đã trưởng thành. Riêng ông Bùi Văn H, sinh ngày: 15/7/1972 là con thứ năm trong gia đình, từ khi sinh ra đến khi lớn lên phát triển về thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường, học đến lớp 7/12 thì nghỉ học và sinh sống cùng gia đình tại địa phương làm nghề nông. Đến năm 1994 ông H bắt đầu xuất hiện các triệu chứng loạn thần tính tình thay đổi, dễ gây gổ, bức xúc, thích ở nhà một mình, đêm ít ngủ, không tiếp xúc với mọi người xung quanh, đập phá đồ đạc, hay bỏ nhà đi lang thang. Gia đình đã đưa ông H đi khám và điều trị nhưng bệnh tình không thuyên giảm và điều trị tại Trại y tế phường L từ năm 2007 đến nay với chẩn đoán "Tâm thần phân liệt thể đơn thuần". Đến nay bị bệnh tâm thần thường xuyên lên cơn động kinh, điều trị ở nhiều bệnh viện dài ngày nhưng không khỏi, hiện nay không làm chủ được bản thân, không nhận thức được hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân đều do cụ R trợ giúp và chăm sóc, hiện hưởng trợ cấp xã hội và sống phụ thuộc vào người thân. Để đảm bảo quyền và lợi ích liên quan cho ông Bùi Văn H trong việc hưởng di sản thừa kế của cha mẹ và các giao dịch dân sự liên quan đến quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình phát sinh trong đời sống xã hội của cụ bà Trần Thị R và ông Bùi Văn H, cụ bà Trần Thị R yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn H, sinh ngày: 15/7/1972; cư trú tại: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất với nội dung trình bày và đề nghị trên đây của cụ bà Trần Thị R về việc tuyên bố ông Bùi Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự, đồng ý cụ bà Trần Thị R là người giám hộ cho ông Bùi Văn H.

Tại bản kết luận Giám định Pháp y tâm thần số 43/KLGYTC ngày 09/01/2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tr đã kết luận: Tại thời điểm hiện tại:

a. Về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5);

b. Về mặt năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp, cụ bà Trần Thị R vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Toà án căn cứ Điều 376, 378 của Bộ luật

tố tụng dân sự, Điều 22 Bộ luật dân sự để chấp nhận yêu cầu của cụ bà Trần Thị R, tuyên bố ông Bùi Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Cụ bà Trần Thị R có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn H (là con đẻ của cụ R); sinh ngày: 15/7/1972; Cư trú tại: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết: Người yêu cầu, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thống nhất ông Bùi Văn H bị bệnh tâm thần từ năm 1994 bắt đầu xuất hiện các triệu chứng loạn thần tính tình thay đổi, dễ gây gổ, bức xúc, thích ở nhà một mình, đêm ít ngủ, không tiếp xúc với mọi người xung quanh, đập phá đồ đạc, hay bỏ nhà đi lang thang, hiện nay không làm chủ được bản thân, mọi sinh hoạt phải có người phục vụ, sống phụ thuộc vào người thân hoàn toàn. Hiện nay, ông Bùi Văn H được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng cho người bị khuyết tật nặng của UBND thành phố H.

Tại bản kết luận Giám định Pháp y tâm thần số 43/KLGYTC ngày 09/01/2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tr đã kết luận: Tại thời điểm hiện tại:

a. Về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể di chứng (F20.5);

b. Về mặt năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Xét thấy: Yêu cầu của cụ bà Trần Thị R về việc tuyên bố ông Bùi Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự và các Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Người giám hộ đương nhiên của người mất năng lực hành vi dân sự ông Bùi Văn H được xác định theo quy định tại Điều 53 Bộ luật dân sự.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Cụ bà Trần Thị R thuộc diện hộ nghèo (Có xác nhận hộ nghèo của UBND phường L nơi cụ cư trú). Do đó được miễn nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại các Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của cụ bà Trần Thị R về việc tuyên bố ông Bùi Văn H là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố: Ông Bùi Văn H, sinh ngày: 15/7/1972; cư trú tại: Tổ A, tổ dân phố B, phường L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Cụ bà Trần Thị R thuộc diện hộ nghèo (Có xác nhận hộ nghèo của UBND phường L nơi cụ cư trú). Do đó được miễn nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Cụ bà Trần Thị R được miễn toàn bộ khoản lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh QB;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THA DS TPĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Bá Lưu

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN
PHIÊN HỌP SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 03 ngày 01 năm 2019, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dan sự thụ lý số: 84/2018/ TLST VDS ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

I. Những người tiến hành tố tụng

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hồng Sơn

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp: bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia phiên họp

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Hoàng Thị Lộc, sinh năm 1956. Cư trú tại: Thôn 6, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp.

- *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Ngọc Lớn; sinh ngày: 27/6/1979; Cư trú tại: Thôn 6, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp.

2. Anh Nguyễn Ngọc Trí, sinh năm: 1977. Đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 6, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên họp.

3. Chị Nguyễn Thị Riên, sinh năm: 1982. Đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Phúc Thọ, Phú Thọ, Hà Đông, Hà Nội.

4. Anh Nguyễn Ngọc Viên, sinh năm: 1986. Đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 6, xã Lộc Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình.

5. Anh Nguyễn Quốc Sữ, sinh năm: 1988. Đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 6, xã Lộc Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình.

6. Anh Nguyễn Ngọc Phước, sinh năm: 1998. Đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Thôn 6, xã Lộc Ninh, TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

(chị Riên, anh Viên, anh Sữ, anh Phước, Vắng mặt có yêu cầu xin vắng mặt tại phiên họp).

III. Phần thủ tục bắt đầu phiên tòa

- Thư ký phiên họp báo cáo Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên họp

Thẩm phán Chủ tọa phiên họp khai mạc phiên họp, kiểm tra về sự có mặt, vắng mặt của người được triệu tập tham gia phiên họp và căn cước của họ, giải thích quyền và nghĩa vụ của người tham gia phiên họp.

IV. Phần nội dung phiên họp

1. Người yêu cầu bà Hoàng Thị Lộc trình bày: Tôi Hoàng Thị Lộc kết hôn có đăng ký hợp pháp cùng ông Nguyễn Ngọc Cương, vợ chồng ông bà sinh được 06 người con Nguyễn Ngọc Trí, Nguyễn Ngọc Lớn, Nguyễn Thị Riên Nguyễn Ngọc Viên, Nguyễn Quốc Sữ, Nguyễn Ngọc Phước. Hiện ông Nguyễn Ngọc Cương đã chết vào ngày 16/9/2018, các con đều đã trưởng thành. Riêng Nguyễn Ngọc Lớn sinh ngày: 27/6/1979 là con thứ hai trong gia đình, từ khi sinh ra đến nay bị bệnh tâm thần thường xuyên lên cơn động kinh, điều trị ở nhiều bệnh viện dài ngày nhưng không khỏi, hiện nay không làm chủ được bản thân, không nhận thức được hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân đều do bà trợ giúp và chăm sóc, hiện hưởng trợ cấp xã hội và sống phụ thuộc vào người thân. Để đảm bảo quyền và lợi ích liên quan cho cháu Lớn trong việc hưởng di sản thừa kế của cha mẹ và các giao dịch dân sự liên quan đến quyền và nghĩa vụ của hộ gia đình phát sinh trong đời sống xã hội. Nên tôi làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố con tôi Nguyễn Ngọc Lớn, sinh ngày: 27/6/1979; cư trú tại: Thôn 6, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc Trí trình bày ý kiến: Tôi đồng ý như ý kiến của mẹ tôi Hoàng Thị Lộc tuyên bố em tôi là Nguyễn Ngọc Lớn sinh ngày: 27/6/1979; cư trú tại: Thôn 6, xã Lộc Ninh, TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự xem xét tài liệu, chứng cứ và hỏi những người tham gia phiên họp bà Lộc và anh Trí có trình bày gì nữa không?

- Ý kiến bà Lộc và anh Trí đều trả lời không trình bày gì nữa.

Thẩm phán chủ tọa phiên họp mời kiểm sát viên phát biểu ý kiến.

4. Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự: Quá trình giải quyết việc dân sự, kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Toà án căn cứ Điều 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 22 Bộ luật dân sự để chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng Thị Lộc, tuyên bố anh Nguyễn Ngọc Lớn là người mất năng lực hành vi dân sự.

Hội đồng giải quyết việc dân sự xem xét các tài liệu, chứng cứ và ra quyết định giải quyết việc dân sự

Chủ tọa phiên họp công bố toàn văn Quyết định giải quyết việc dân.

Những sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu của Kiểm sát viên và những người tham gia phiên tòa:

- Ý kiến Kiểm sát viên nhất trí về Quyết định giải quyết việc dân mà Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp vừa công bố và không bổ sung gì thêm.

- Ý kiến Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhất trí về Quyết định giải quyết việc dân mà Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp vừa công bố và không bổ sung gì thêm.

Biên bản phiên họp kết thúc vào hồi 10 giờ, 00 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2019.

THƯ KÝ PHIÊN HỌP	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**
Lê Thị Tuyết Nga	**Lê Hồng Sơn**